

Số: 34/KH-HĐND

Điện Biên, ngày 19 tháng 3 năm 2015

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT
Tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển
cao su đại điền trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 - 2015.

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 358/NQ-HĐND, ngày 12/12/2014 của HĐND tỉnh về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 của HĐND tỉnh về việc định hướng và giải pháp phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 144/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 về việc thông qua quy hoạch phát triển cây cao su và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 356/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của HĐND tỉnh Điện Biên về việc Thông qua điều chỉnh Quy hoạch phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2020;

Thực hiện chương trình hoạt động 6 tháng đầu năm 2015; Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát chuyên đề “tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 - 2015”, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh trong những năm qua tại các đơn vị, địa phương; xem xét kết quả đã đạt được, nêu rõ những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thông qua giám sát đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện; kiến nghị một số vấn đề liên quan đến chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Nội dung giám sát phải cụ thể, toàn diện, tập trung vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, đánh giá đầy đủ, trung thực, khách quan những kết

quả đã đạt được cũng như những tồn tại, vướng mắc, những vấn đề nhân dân kiến nghị.

- Hoạt động giám sát phải kết hợp nghe các đơn vị, địa phương báo cáo với đi khảo sát thực địa, đảm bảo chất lượng, hiệu lực của hoạt động giám sát.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Phạm vi giám sát

Thường trực HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 107/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 của HĐND tỉnh về việc định hướng và giải pháp phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 144/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 về việc thông qua quy hoạch phát triển cây cao su và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 và Nghị quyết số 356/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của HĐND tỉnh Điện Biên về việc Thông qua điều chỉnh Quy hoạch phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2020.

Thường trực HĐND tỉnh tiến hành giám sát trong phạm vi cấp huyện có kế hoạch thực hiện trồng cây cao su và các cơ quan, ban, ngành, doanh nghiệp có liên quan.

2. Đối tượng được giám sát

2.1. Giám sát trực tiếp:

- Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Tài nguyên Môi trường.

- Cấp huyện. UBND các huyện: Điện Biên; Mường Chà; Tuần Giáo; Mường Nhé.

- Doanh nghiệp: Công ty cổ phần cao su Điện Biên; Công ty cổ phần cao su Mường Nhé.

2.2. Giám sát thông qua báo cáo:

- Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- UBND Thành phố Điện Biên Phủ; UBND các huyện: Mường Ảng; Nậm Pồ.

3. Thành phần Đoàn giám sát

- Thường trực HĐND tỉnh.

- Đại diện Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh.

- Trưởng, phó các Ban HĐND tỉnh.

- Đại diện lãnh đạo các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên Môi trường; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư.

- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

- Mời Thường trực HĐND các huyện tham gia khi Đoàn giám sát tại địa phương, cơ sở.

4. Thời gian giám sát

Tháng 4 năm 2015 (lịch cụ thể sẽ thông báo sau).

IV. NỘI DUNG GIÁM SÁT

- Công tác chỉ đạo của các cấp các ngành trong việc thực hiện chính sách phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện các chính sách phát triển cao su đại điền: chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển cao su; chính sách hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân, tham gia góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất để chuyển đất sang trồng cao su; chính sách hỗ trợ di chuyển nhà trong vùng phát triển cao su; chính sách hỗ trợ chuyển mộ; chính sách hỗ trợ đối với các xã, bản thực hiện chương trình phát triển cây cao su; hỗ trợ kinh phí chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách.

- Các nội dung khác có liên quan.

(có đề cương chi tiết gửi kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào kế hoạch giám sát Thường trực HĐND tỉnh đề nghị:

- Các sở, ngành, cấp huyện được giám sát xây dựng Báo cáo về “tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 - 2015” và gửi về Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và qua hòm thư điện tử: nvhung1890@gmail.com; số điện thoại 0916.509.080 trước ngày 10/4/2015.

- Các huyện, thị, thành phố báo cáo tình hình triển khai, thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn (đến thời điểm đoàn giám sát làm việc tại địa phương).

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh chuẩn bị điều kiện để phục vụ Đoàn giám sát. Tổng hợp dự thảo báo cáo giám sát theo đúng quy định.

- Các đơn vị được giám sát bố trí thời gian làm việc với Đoàn khi giám sát tại địa phương, cơ sở.

- Thường trực HĐND các huyện bố trí thời gian làm việc cùng với Đoàn khi Đoàn làm việc tại cơ sở.

- Báo Điện Biên phủ và Đài phát thanh truyền hình, các cơ quan báo chí TW đóng trên địa bàn tỉnh cử phóng viên tham gia và đưa tin.

Trên đây là nội dung kế hoạch giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 - 2015; Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các đơn vị được giám sát và các thành viên của Đoàn nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (BC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện: Điện Biên, Mường Ảng, Tuần Giáo, Mường Nhé, Mường Chà, Nậm Pồ và Thành phố Điện Biên Phủ;
- Các sở: nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài nguyên Môi trường; Tài chính.
- Công ty cổ phần cao su Điện Biên;
- Công ty cao su Mường Nhé;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Đài phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo và Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, CV KTNS.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Giàng Thị Hoa



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Gửi kèm Kế hoạch giám sát số 34/KH-HĐND, ngày 19 tháng 3 năm 2015 của Thường trực HĐND tỉnh

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi, khó khăn của việc thực hiện chính sách phát triển cao su đại điền.

2. Hiện trạng phát triển cao su:

- Sự phối hợp của các ngành đối với UBND cấp huyện và các doanh nghiệp trồng cao su để triển khai quy hoạch?

- Tổng diện tích cao su đã trồng trong 8 năm qua (2008 – 2015); quỹ đất chuyển đổi sang trồng cao su (đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất quy hoạch là rừng sản xuất).

- Tình hình phát triển của cây cao su đã trồng: Điều kiện khí hậu, đất đai và cơ sở hạ tầng của các vùng trồng cao su chủ yếu; cơ cấu giống cao su được thực hiện trên địa bàn; kỹ thuật canh tác đang được áp dụng; tình hình sinh trưởng và phát triển của cây cao su; ảnh hưởng của rét đậm, rét hại đến sinh trưởng của vườn cao su đã trồng.

- Dự kiến và định hướng khai thác, tiêu thụ sản phẩm mủ cao su trên địa bàn; số diện tích đã đảm bảo đưa vào khai thác; nguyên nhân chủ quan và khách quan trong việc chưa khai thác khi đã đảm bảo tuổi khai thác. Việc thực hiện kế hoạch xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến mủ cao su theo quy hoạch.

- Tổ chức sản xuất cao su: Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo ở cơ sở; hoạt động của các Công ty cao su; về hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng nông dân góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

II. KẾT QUẢ, TÒN TẠI, BẤT CẬP TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CAO SU ĐẠI ĐIỀN

1. Kết quả hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển cao su

- Hỗ trợ về vay vốn.

- Việc thực hiện hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào.

- Việc miễn thuế đất, tiền thuê đất dùng để xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng xã hội.

- Việc hỗ trợ giá giống cao su nhập ngoại so với giá giống cây cao su của tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam quy định.

1.2. Hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân tham gia góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất (báo cáo chi tiết kết quả từng năm 2012 – 2015).

a. Hỗ trợ về góp đất.

- Hỗ trợ cho người góp đất trồng cây lâu năm.
- Hỗ trợ đối với đất trồng cây hàng năm và đất luân canh.
- Hỗ trợ đối với đất có rừng trồng bằng vốn tự có hoặc vốn vay.
- Hỗ trợ đối với đất đã áp dụng biện pháp khoanh nuôi tái sinh phục hồi rừng và đã cấp giấy CNQSDĐ khi chuyển sang trồng cao su.

b. Hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và đào tạo chuyển đổi ngành nghề.

- Hỗ trợ việc trồng xen trên diện tích trồng cây cao su.
- Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho công nhân và chuyển đổi ngành nghề cho nông dân.

c. Kết quả hỗ trợ di chuyển nhà ở, trong vùng phát triển cây cao su; hỗ trợ di chuyển mộ.

d. Chính sách hỗ trợ đối với các xã, bản thực hiện chương trình phát triển cao su của tỉnh; chỉ đạo, tuyên truyền, vận động.

e. Hỗ trợ chi phí chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách

2. Những tồn tại, bất cập trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Việc chỉ đạo của các cấp các ngành trong việc thực hiện chương trình phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh nói chung và việc phát triển cao su đại điền nói riêng.

- Việc thực hiện các mục tiêu phát triển theo quy hoạch; tính khả thi của quy hoạch phát triển cây cao su của tỉnh.

- Những khó khăn vướng mắc, tồn tại, hạn chế, trong quá trình thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển cao su đại điền trên địa bàn tỉnh.



IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Với Bộ, ngành TW.
- Với HĐND tỉnh.
- Với UBND tỉnh.
- Với các sở, ban, ngành có liên quan.
- Với cấp huyện:

Ghi chú: Đề cương này chỉ xác định những vấn đề chung; đề nghị các sở, ngành, UBND cấp huyện, Các doanh nghiệp căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao để lập báo cáo cho phù hợp.

PHIẾU TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh trình duyệt văn bản: Kế hoạch giảm sát chất sách phát triển Cao Su	
2. Chuyên viên soạn thảo: Nguyễn Văn Hưng	
3. Lãnh đạo phòng thẩm định	Ngày tháng năm 2014 Ký tên
4. Ý kiến thẩm định của Lãnh đạo VP	Ngày 13 tháng 3 năm 2014 Ký tên 
5. Ý kiến của các Ban HĐND	Ngày tháng năm 2014 Ký tên
6. Ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Đoàn ĐBQH, Thường trực HĐND tỉnh	Ngày 19 tháng 3 năm 2014 Ký tên 
7. Số lượng bản in	
8. Văn bản chuyển đến các đơn vị, cá nhân	
9. Người gửi văn bản	